

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phong cách ngôn ngữ báo chí/ Báo chí	0,5
	2	Theo tác giả, trong hoàn cảnh xã hội hiện nay, hành động quên mình cứu người của Hoàng Đức Hải sẽ khiến người ta phần nào quên đi những tin tức đó (<i>những tin tức không hay, những chuyện tiêu cực đầy rẫy trên báo chí, mạng xã hội</i>) và duy trì niềm tin về những điều tốt đẹp sẽ còn mãi trong đời thường. (Lưu ý: HS nêu đủ ý mới cho điểm tối đa; chỉ nêu được 1/2 ý thì cho 0,25 điểm)	0,5
	3	Những người như Hoàng Đức Hải, Nguyễn Bá Luân, Trần Hữu Hiệp là những anh hùng trong đời thực vì: - Trong đời sống những người tốt như họ không phải là hiếm. - Họ là những người tốt bụng, dũng cảm cứu người cứu người mà không màng đến sự nguy hiểm của bản thân. - Họ đều ý thức được những nguy hiểm cho bản thân mình và thực tế đã có nhiều người mất mạng vì cứu người, nhưng đúng lúc nguy hiểm nhất thì họ chỉ nghĩ đến việc cứu người.	1,0
	4	Thí sinh có thể đồng tình hoặc không đồng tình, hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình với quan điểm của tác giả nhưng lập luận phải chặt chẽ, thuyết phục. Có thể đảm bảo được các ý sau: - Đồng tình: Họ là những người anh hùng, có những hành động nghĩa hiệp nhiều khi hy sinh cả tính mạng để cứu người bị nạn. Hành động đó xuất phát từ lòng tốt, như vậy để bày tỏ lòng biết ơn, Nhà nước cần có những hình thức khen thưởng, vinh danh họ một cách xứng đáng bằng những danh hiệu có giá trị tinh thần bền vững như: phong tặng danh hiệu anh hùng, tạc tượng, hay đặt tên cho những con đường...Việc vinh danh như vậy còn có tác dụng giáo dục, nêu gương tốt cho mọi người. - Không đồng tình: Phong tặng danh hiệu anh hùng, tạc tượng, hay đặt tên cho những con đường...là cách vinh danh đặc biệt, có ý nghĩa lớn lao với Nhà nước và nhân dân dành cho những người anh hùng có tầm ảnh hưởng rộng lớn, có những cống hiến vĩ đại cho cộng đồng dân tộc. Việc khen thưởng, vinh danh những tấm gương anh hùng trong đời thực là một việc nên làm nhưng cần chọn hình thức phù hợp. - Vừa đồng tình vừa không đồng tình: kết hợp cả hai ý kiến trên	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Từ văn bản phần Đọc hiểu, hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày quan niệm của anh/chị về người anh hùng trong thời đại ngày nay.	2,0
		a. <i>Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân- hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Quan niệm về người anh hùng trong thời đại ngày nay.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận:</i> vận dụng tốt các thao tác lập luận; các phương thức biểu đạt; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; Có thể triển khai một số nội	

	<p>dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích: Anh hùng là người có những hành động phi thường, có phẩm chất cao đẹp, có đóng góp lớn cho cộng đồng. - Quan niệm về người anh hùng trong thời đại ngày nay (đã được mở rộng): <ul style="list-style-type: none"> + Anh hùng trong chiến đấu: Là những người đang ngày đêm bảo vệ bình yên cho nhân dân: Các chú bộ đội, các chú công an, cảnh sát phòng cháy chữa cháy, bộ đội biên phòng... + Anh hùng trong lao động: trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, lao động trí tuệ trong các ngành khoa học... + Anh hùng trong đời thường: Là những người dân thường nhưng có những đóng góp lớn, có những hành động dũng cảm cứu người... Họ tuy khác nhau về công việc, địa vị xã hội, nghề nghiệp, lứa tuổi nhưng đều có những đóng góp lớn cho cộng đồng, dân tộc và được Nhà nước, xã hội tôn vinh. - Mở rộng vấn đề: Tuy nhiên trong xã hội ngày nay vẫn còn một bộ phận không nhỏ những người sống thiếu trách nhiệm, thờ ơ, vô cảm với những vấn đề chung của xã hội, những người như vậy đáng bị lên án và phê phán. - Bài học nhận thức và hành động: Bản thân mỗi người cần tích cực tu dưỡng nhân cách, có những việc làm thiết thực cho gia đình và xã hội. Biết đồng cảm và sẻ chia. Hãy bắt đầu từ những việc nhỏ nhất để chúng ta trở thành anh hùng của chính những người thân yêu. 	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
	<p>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận</p>	0,25
2	Phân tích nhân vật Mị trong đoạn trích. Từ đó, nhận xét về tư tưởng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài	5,0
	<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.</p>	0,25
	<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh nhân vật Mị trong đoạn trích - Nhận xét về tư tưởng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài 	0,5
	<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; trên cơ sở những hiểu biết về tác giả, tác phẩm, đoạn trích, thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng phải bám sát vấn đề cần nghị luận và cần đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	* Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận:	0,5
	* Nhân vật Mị được tác giả thể hiện trong đoạn trích:	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu khái quát nhân vật Mị - Chân dung: được phác họa bằng vài nét gây ám ảnh (lúc nào cũng cúi mặt, không nói, lúi lúi như con rùa nuôi trong xó cửa, cứ ngồi mà trông ra cái lỗ vuông bằng bàn tay mờ mờ, trắng trắng). - Hành động: khắc họa bằng những hành động liên tiếp nhau, lặp đi lặp lại (lên núi hái thuốc phiện, giặt đay, xe đay, bẻ bắp, hái củi, bung ngô, tước đay). + Liệt kê các công việc mà Mị phải làm: <i>hái thuốc phiện, giặt đay, xe đay, bẻ bắp, hái củi, bung ngô, tước đay;</i> 	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p>

	<p>+ Liệt kê thời gian: <i>mỗi năm mỗi mùa, mỗi tháng, giữa năm, đến mùa, lúc đi hái củi, lúc bung ngô.</i></p> <p>- Căn buồng Mị ở - gợi đến một không gian chật hẹp, tù túng, yếm khí, thiếu tự do; gây ám ảnh về một cuộc sống tăm tối, quẩn quanh, ngột ngạt, bế tắc của một kiếp người.</p> <p>- Tâm trạng nhân vật được khắc họa:</p> <p>+ Bằng cách so sánh, vật hóa → Làm nổi bật dòng tâm tư, nhận thức của nhân vật về cuộc đời, số phận nô lệ buồn đau, cực nhục của Mị, sự đọa đày cả về thể xác lẫn tinh thần đối với Mị.</p> <p>+ <i>Mị nghĩ cứ ngồi trong cái lỗ vuông ấy mà trông ra đến chết thì thôi</i> thể hiện sự cam chịu, chấp nhận kiếp đời làm dâu gạt nợ, nô lệ đầy tủi nhục của Mị.</p> <p>→ Tô đậm sự cực khổ của Mị khi sống trong thân phận làm dâu nhưng thực chất là nô lệ của Mị. Mị như một công cụ lao động bị bóc lột đến tận tụy về sức lực, tê liệt cả tinh thần.</p> <p><i>*Nghệ thuật</i></p> <p>- Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật đặc sắc, lựa chọn chi tiết đặc sắc.</p> <p>- Nghệ thuật liệt kê, so sánh theo thủ pháp “vật hóa”.</p> <p>- Có sự kết hợp giữa giọng trần thuật của nhà văn với dòng tâm tư của nhân vật, giúp người đọc nhập sâu vào trong dòng ý nghĩ, tâm tư của nhân vật.</p> <p>- Vốn từ vựng giàu có. Hiểu biết phong phú về cuộc sống người dân Tây Bắc.</p> <p>- Lời văn Tô Hoài lạnh lùng mà chất chứa xót xa thương cảm.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
	<p><i>*Nhận xét về tư tưởng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài</i></p>	
	<p>- Tư tưởng nhân đạo của nhà văn được thể hiện ở sự thâm nhập của nhà văn vào chính dòng tâm tư, suy nghĩ của nhân vật, qua lời văn nửa trực tiếp; ở sự thấu hiểu, lòng cảm thương của tác giả trước những đọa đày về thể xác và tinh thần mà Mị phải chịu đựng...</p> <p>- Từ đó:</p> <p>+ Lên án, phê phán, tố cáo những thế lực đã chà đạp quyền sống của con người (cha con thống lí).</p> <p>+ Cảm thông, thương xót cho số phận đau khổ của người phụ nữ vùng cao trước CM.</p> <p>→ Truyện ngắn vợ chồng A Phủ đã thể hiện tư tưởng, tình cảm nhân đạo sâu sắc, mới mẻ của nhà văn Tô Hoài.</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p>
	<p><i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	<p>0,25</p>
	<p><i>e. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	<p>0,5</p>
<p>ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I+ II= 10,00 ĐIỂM</p>		

